

MUSICALITY AND ECOLOGICAL MESSAGES IN CHILDREN'S POETRY AFTER THE RENOVATION PERIOD

Phạm Thị Xuân Hương

Email: huongptx@hcmue.edu.vn

Ho Chi Minh City University of Education
280 An Duong Vuong, District 5,
Ho Chi Minh City, Vietnam

Received: 16/01/2025

Revised: 05/3/2025

Accepted: 09/4/2025

Published: 20/5/2025

Abstract: This paper explores the ecological spirit conveyed through musicality in Vietnamese children's poetry from 1986 to the present. The analysis applies the framework of ecocriticism, employing two main approaches: natural ecology and human ecology. Through musical elements such as rhyme, rhythm, and melody, children's poetry not only vividly portrays the beauty of nature but also fosters environmental awareness and conveys profound humanistic values. Musicality enables children to easily absorb messages about the harmonious relationship between humans and nature while encouraging proactive actions in environmental conservation. The findings highlight the crucial role of musicality in children's poetry in nurturing a love for nature and fostering a sense of responsibility toward the community among younger generations. In this way, ecological values are sustainably spread.

Keywords: *Ecological spirit, element, musicality, children's poetry.*

NHẠC TÍNH VÀ THÔNG điệp SINH THÁI TRONG THƠ THIẾU NHI SAU THỜI KÌ ĐỔI MỚI

Phạm Thị Xuân Hương

Email: huongptx@hcmue.edu.vn

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh,
280 An Dương Vương, Quận 5,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Nhận bài: 16/01/2025

Chỉnh sửa xong: 05/3/2025

Chấp nhận đăng: 09/4/2025

Xuất bản: 20/5/2025

Tóm tắt: Bài viết tập trung tìm hiểu tinh thần sinh thái qua yếu tố nhạc tính trong thơ thiếu nhi Việt Nam từ năm 1986 đến nay. Phân tích này sử dụng khung lý thuyết phê bình sinh thái, dựa trên hai hướng tiếp cận chính: Sinh thái tự nhiên và sinh thái nhân văn. Thông qua các yếu tố nhạc tính như vần điệu, nhịp điệu, âm điệu, các bài thơ thiếu nhi không chỉ tái hiện vẻ đẹp thiên nhiên một cách sinh động mà còn khơi gợi ý thức bảo vệ môi trường, truyền tải các giá trị nhân văn sâu sắc. Nhạc tính giúp trẻ em dễ dàng tiếp nhận các thông điệp về mối quan hệ hài hòa giữa con người và tự nhiên, đồng thời khuyến khích những hành động tích cực trong việc giữ gìn môi trường sống. Những ghi nhận thu được cho thấy vai trò của nhạc tính trong thơ thiếu nhi, góp phần nuôi dưỡng tình yêu thiên nhiên, hình thành trách nhiệm với cộng đồng ở thế hệ trẻ. Từ đây, các giá trị sinh thái được lan tỏa một cách bền vững.

Từ khóa: *Tinh thần sinh thái, yếu tố, nhạc tính, thơ thiếu nhi.*

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường và mất cân bằng sinh thái đang trở thành những thách thức không thể xem nhẹ cho toàn thế giới. Văn học nhờ vào khả năng gây ảnh hưởng mạnh mẽ đến cảm xúc, đã trở thành một phương tiện giáo dục hiệu quả trong việc nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường. Kể từ sau thời kỳ đổi mới, văn học thiếu nhi nước nhà đã ghi nhận những bước chuyển mình đáng kể. Trong giai đoạn này, thơ thiếu nhi đã khắc họa tinh thần sinh thái qua việc mô tả thiên nhiên như một thực thể sống động, đồng thời truyền tải

những thông điệp đầy ý nghĩa. Trong thơ thiếu nhi, nhạc tính là một trong những yếu tố quan trọng tạo sức hấp dẫn cho các bài thơ. Các yếu tố như vần điệu, nhịp điệu, thanh điệu và âm điệu không chỉ mang lại niềm vui và sự hào hứng cho trẻ em mà còn khơi dậy tình yêu thiên nhiên, lòng trân trọng và ý thức về bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, mối quan hệ giữa nhạc tính và tinh thần sinh thái trong thơ thiếu nhi Việt Nam, đặc biệt trong giai đoạn từ năm 1986 đến nay vẫn chưa được khai thác sâu. Bài viết này sẽ lý giải các yếu tố nhạc tính trong thơ thiếu nhi giai đoạn này và mối liên hệ của chúng với tinh thần sinh thái.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Về văn học sinh thái

Thuật ngữ “Văn học sinh thái” xuất hiện sau thời gian dài được giới nghiên cứu tranh luận. Vương Nặc đã nêu lên định nghĩa về văn học sinh thái như sau: “Văn học sinh thái là loại văn học lấy chủ nghĩa chỉnh thể sinh thái làm cơ sở tư tưởng, lấy lợi ích chỉnh thể của hệ thống sinh thái làm giá trị cao nhất để khảo sát và biểu hiện mối quan hệ giữa con người với tự nhiên và truy tìm nguồn gốc xã hội của nguy cơ sinh thái”. Một tác phẩm thuộc dòng văn học sinh thái không chỉ dừng lại ở việc miêu tả thiên nhiên mà còn phải thể hiện tư tưởng sinh thái, góc nhìn sinh thái (Bùi Thanh Truyền, 2019, tr.41).

Từ lâu, thiên nhiên đã trở thành nguồn cảm hứng được các ngôi bút miêu tả với sự trân trọng, yêu mến. Nếu như trước kia, thiên nhiên được sử dụng như một biểu tượng phản ánh tâm trạng nhân vật thì trong văn học sinh thái, thiên nhiên được tái hiện qua nhiều khía cạnh, nhấn mạnh mối quan hệ giữa con người và môi trường sống. Văn học sinh thái phê phán thái độ công cụ hóa thiên nhiên, kêu gọi con người bảo vệ, duy trì sự cân bằng sinh thái.

Một tác phẩm mang dấu ấn văn học sinh thái sẽ khắc họa mối quan hệ hài hòa giữa con người và thiên nhiên, đồng thời phê phán mạnh mẽ những hành vi tàn phá môi trường. Các tác phẩm thuộc dòng này không chỉ thể hiện vẻ đẹp của thiên nhiên mà còn truy tìm nguyên nhân xã hội dẫn đến các nguy cơ sinh thái. Văn học sinh thái phê phán mặt trái của văn minh, góp phần cảnh báo những thảm họa môi trường, kêu gọi trách nhiệm đạo đức từ phía con người.

2.2. Về phê bình sinh thái

Bên cạnh văn học sinh thái, lí thuyết về phê bình sinh thái đã góp phần định hình nền văn học sinh thái nước nhà. Quyển *Phê bình sinh thái với văn xuôi Nam Bộ* do Bùi Thanh Truyền chủ biên đã nêu rõ: Ở nước ta, từ năm 2011 đến nay, phê bình sinh thái đã được nghiên cứu nhiều. Những buổi thuyết trình, hội thảo quốc tế cùng các bài viết, tuyển tập... được liệt kê khá đầy đủ trong quyển sách đã thể hiện nỗ lực của giới nghiên cứu khi giới thiệu phê bình sinh thái. Một số trường đại học cũng đã thực hiện các đề tài nghiên cứu dựa trên lí thuyết phê bình sinh thái và vươn ra hòa nhập thế giới. Điểm nhìn của phê bình sinh thái đã chuyển từ “Con người làm trung tâm” sang “Trái Đất làm trung tâm”. Phê bình sinh thái coi tất cả sinh vật đều có giá trị riêng, thể hiện thái độ của mình về văn hóa ứng xử của con người đối với tự nhiên.

Nhấn mạnh vai trò của văn học trong việc bảo vệ môi trường, các nhà phê bình đã khai thác văn học như một công cụ để định hình nhận thức văn hóa nhân loại và chỉ rõ hậu quả tai hại khi con người xem nhẹ giá trị của thiên nhiên. Hướng phê bình sinh thái còn khích lệ tư duy giao thoa liên ngành, kết hợp giữa văn học và kiến thức của các ngành khoa học (triết học, đạo đức, tâm lí học...); một số loại hình nghệ thuật khác (điện ảnh, âm nhạc....) nhằm đề xuất những giải pháp hữu hiệu cho khủng hoảng sinh thái hiện nay (Bùi Thanh Truyền, 2019, tr.122).

Nếu như các tên tuổi Nguyễn Duy, Nguyễn Khoa Điềm, Hữu Thỉnh... đã khắc họa vẻ đẹp thiên nhiên như một phần không thể tách rời hồn dân tộc, thì trong thơ thiếu nhi sau năm 1986, dấu ấn văn học sinh thái tiếp tục được bộc lộ qua những tác phẩm đầy ý nghĩa. Định Hải, Xuân Quỳnh, Cao Xuân Sơn, Hoài Khánh, Lê Bình, Trần Hồng Thắng, Hồ Huy Sơn... đã dệt nên những cảnh sắc sống động, gieo vào tâm hồn trẻ thơ ý thức bảo vệ môi trường. Từ đây, phê bình sinh thái được xem như một địa hạt trong lĩnh vực phê bình văn học. Từ thơ ca đến các thể loại khác, có thể thấy rõ sự kết nối sâu sắc giữa con người và thiên nhiên, truyền cảm hứng hành động vì một tương lai xanh.

2.3. Tinh thần sinh thái qua các yếu tố nhạc tính trong thơ thiếu nhi Việt Nam sau năm 1986

2.3.1. Nhạc tính - một yếu tố nổi bật trong thơ thiếu nhi từ năm 1986 đến nay

Như chúng ta đã biết, văn học thiếu nhi là một bộ phận của nền văn học nước nhà. Các tác phẩm văn học thiếu nhi không chỉ góp phần nuôi dưỡng tâm hồn trẻ em mà còn giúp các em hình thành nhận thức về cuộc sống, bồi đắp những giá trị nhân văn và thẩm mĩ. Trong văn học thiếu nhi, thơ thiếu nhi là thể loại được sáng tác dành riêng cho trẻ em, lấy thế giới tuổi thơ làm trung tâm, phản ánh suy nghĩ, tình cảm của các bạn nhỏ. Vì lẽ đó, thơ thiếu nhi khác thơ người lớn ở chỗ: “Thơ dành cho thiếu nhi không chỉ giúp các em biết xúc động trước vẻ đẹp của thiên nhiên, biết trân trọng trước việc làm tốt của một con người mà còn phải giúp các em nhận biết và nâng cao nhận thức... Với các em, cái mới là cái quan trọng nhưng vui tươi, dí dỏm là không thể thiếu.... Thơ viết cho thiếu nhi cũng phải ngắn. Ngắn nhưng phải rõ chứ không thể đơn điệu và sơ lược” (Hoàng Văn Cẩn, 2008, tr.27).

Thế giới trẻ thơ là thế giới của sự tưởng tượng, bay bổng nên khi sáng tác thơ thiếu nhi, người viết cần giữ gìn sự thơ ngây, hồn nhiên trong sáng ở trẻ. Đây

là thể loại giàu chất nhạc, mang đến cho trẻ những trải nghiệm ngôn ngữ sinh động và giàu cảm xúc. Và vì sao trong thơ thiếu nhi có nhiều nhạc tính? Bùi Thanh Truyền đã nhận định trong giáo trình *Văn học thiếu nhi*: “Văn học thiếu nhi, nhất là thơ thường giàu chất nhạc. Đó là sự hòa kết của hệ thống thanh điệu bằng, trắc, trầm bổng, những biện pháp song thanh, điệp vận, những từ đồng âm khác nghĩa, những từ láy, từ tượng thanh, tượng hình, phép trùng điệp trong câu chữ, cú pháp, những cách ngắt nhịp có giá trị gợi cảm...” (Bùi Thanh Truyền - Nguyễn Thanh Tâm - Chu Thị Hà Thanh, 2019, tr.13). Khi sáng tác thơ cho người lớn, nhiều khi vẫn không phải là yếu tố quan trọng nhất. Nhưng trong các tác phẩm thơ viết cho trẻ em, gieo vần là yếu tố quan trọng tạo nên nhạc điệu cho các câu thơ. Những bài thơ có vần và nhịp điệu giúp trẻ dễ nghe, dễ nhớ và dễ thuộc. Nhiều bài thơ khi đọc lên, trẻ như được tham gia vào những trò chơi vui nhộn, hòa cùng giai điệu vui tươi rộn ràng nên trẻ thích đọc, có cơ hội phát triển cảm xúc, ngôn ngữ. Trẻ thích thơ, thơ đọc được, hát được khiến trẻ càng thích.

Như vậy, nhạc tính trong thơ là nhạc điệu được thi sĩ sáng tạo, lấy chất liệu là tính chất của ngôn từ như nhịp, vần, thanh, thủ pháp nghệ thuật... Trong một câu thơ, một bài thơ thiếu nhi, những trọng âm được nhấn mạnh để làm rõ ý nghĩa và hình thành tiết tấu âm nhạc. Trong thơ thiếu nhi có nhiều yếu tố của nhạc nên thơ thiếu nhi đã dùng nhạc để nâng cao hiệu quả truyền cảm, giúp trẻ phát triển cảm thụ âm nhạc tự nhiên. Và nhạc cũng thấy trong thơ thiếu nhi có mầm mống của mình nên dùng thơ để phổ nhạc. Âm nhạc giúp trẻ cảm nhận sâu sắc hơn những thông điệp ẩn sau từng vần thơ. Đặc biệt, nhạc tính trong thơ thiếu nhi không chỉ dừng lại ở yếu tố nghệ thuật mà còn là công cụ giúp trẻ phát triển các kĩ năng ngôn ngữ, khả năng tập trung và khả năng cảm thụ thẩm mĩ. Cả hai cùng hòa quyện, đóng góp vào sự phát triển toàn diện của trẻ, cả về mặt trí tuệ lẫn tâm hồn.

“Con bướm vàng

Con bướm vàng

Bay nhẹ nhàng

Trên bờ cỏ”

Con bướm vàng - Trần Đăng Khoa

(*Góc sân và khoảng trời*, NXB Kim

Đồng, 2021, tr.5)

Trước năm 1986, nhạc tính trong thơ thiếu nhi chủ yếu được thể hiện qua những bài thơ có cấu trúc ngắn gọn. Các bài thơ thường sử dụng lối miêu

tả thiên nhiên giản dị, trong sáng, gần gũi với trẻ. Như trong bài *Con bướm vàng*, nhạc tính được tạo nên từ cách gieo vần đơn giản: “vàng” - “nhàng”, kết hợp với nhịp thơ ngắn gọn nên hình ảnh sinh động về thế giới tự nhiên. Thơ thiếu nhi giai đoạn này mang tính giáo dục nhẹ nhàng, thể hiện qua các hình ảnh đa dạng. Tuy nhiên, từ sau thời kì đổi mới, thơ thiếu nhi đã có sự phát triển phong phú hơn cả về hình thức lẫn nội dung, kết hợp chặt chẽ giữa nhạc tính và tinh thần sinh thái. Các nhà thơ đã đặt thiên nhiên trong mối quan hệ mật thiết với con người và môi trường sống tạo ra những bài thơ không chỉ giàu giai điệu mà còn chứa đựng các thông điệp sâu sắc. Những bài thơ thời kì này thường có tiết tấu linh hoạt hơn, sử dụng vần điệu phong phú hơn, giúp trẻ tiếp cận thơ ca theo hướng chủ động, sáng tạo hơn.

Vần điệu trong thơ thiếu nhi giai đoạn này đem đến sự hài hòa cho các bài thơ. Những bài thơ giàu nhạc tính thường sử dụng các cặp vần dễ nhớ, dễ thuộc, phù hợp với tâm sinh lí của trẻ. Nhịp điệu được xây dựng rõ ràng, ổn định, giúp trẻ em dễ dàng bắt nhịp vào từng câu thơ. Đặc biệt, các bài thơ thiếu nhi giai đoạn này thường có nhịp 2/2, nhịp 2/4 hay các nhịp biến hóa như 2/3 hoặc 3/2... mang đến cảm giác sinh động, linh hoạt.

Âm điệu, một yếu tố quan trọng khác của nhạc tính, đóng vai trò tạo nên sắc thái cảm xúc đa dạng trong thơ thiếu nhi. Từ những giai điệu vui tươi, sôi động như tiếng cười trẻ thơ, lại có lúc gợi nhắc về tình yêu thiên nhiên, quê hương, khiến các bài thơ ngày càng hấp dẫn. Những từ tượng thanh, từ láy và cách chơi chữ tinh tế đã tái hiện âm thanh cuộc sống và khơi dậy trí tưởng tượng phong phú nơi các bạn nhỏ.

Trong giai đoạn này, thơ thiếu nhi cho thấy sự kết nối giữa nhạc tính và các giá trị nhân văn qua sự thể hiện của các cây bút: Phạm Hồ, Võ Quảng, Trần Đăng Khoa, Nguyễn Khoa Đăng, Trần Mạnh Hào, Đặng Hấn, Nhược Thủy, Đoàn Thị Lam Luyến, Hoài Khánh, Cao Xuân Sơn, Phan Thị Thanh Nhân, Nguyễn Lâm Thắng... Các bài thơ thường xoay quanh nhiều chủ đề: Cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp, các loài vật, gia đình và trường học... Nhạc tính chính là chiếc cầu nối giúp những bài thơ này chạm đến tâm hồn trẻ nhỏ, nuôi dưỡng tình yêu thiên nhiên và ý thức trách nhiệm với môi trường.

Sẽ là thiếu sót nếu không nhắc đến các nhà thơ thiếu nhi đương đại như: Đinh Thị Hằng, Nguyễn Văn Thắng, Lê Nguyên Khôi, Thụy Anh, Huỳnh Mai

Liên, Lâm Ngọc Quỳnh Anh, Bảo Ngọc, Lê Thị Thiên Hương, Hồ Huy Sơn, Nguyễn Thế Hoàng Linh... Nếu như những cây bút thế hệ trước thường sử dụng hình ảnh thiên nhiên như không gian phản chiếu cảm xúc trẻ thơ, các tác giả hiện nay đã đặt thiên nhiên trong mối quan hệ với đời sống con người, nhấn mạnh tác động của biến đổi khí hậu và ý thức sinh thái. Nhạc tính không chỉ giúp những bài thơ trở nên dễ nhớ, dễ thuộc mà còn làm cho thông điệp về môi trường trở nên sống động hơn, khuyến khích trẻ hành động vì thiên nhiên:

*"Màu đỏ cánh hoa hồng
Nhuộm bừng cho đôi má
Còn màu xanh chiếc lá
Làm mát những rặng cây.*

*Bình minh treo trên mây
Thả nắng vàng xuống đất
Gió mang theo hương ngát
Cho ong bướm mật đầy."*

Vẽ màu - Bảo Ngọc (Gỗ của nhà trời - NXB Kim Đồng, 2019, tr.21)

Trong *Vẽ màu*, tác giả Bảo Ngọc đã kết hợp nhạc tính và tinh thần sinh thái qua hình ảnh thiên nhiên giàu màu sắc và chuyển động. Màu đỏ hoa hồng, màu xanh lá cây, ánh bình minh, làn gió và ong lấy mật tạo nên bức tranh thiên nhiên tươi đẹp, trong đó con người hòa quyện với môi trường. Nhịp thơ 4/4 đều đặn, kết hợp vần liên tiếp giúp bài thơ dễ nhớ, dễ thuộc, tạo cảm giác nhẹ nhàng, vui tươi. Hình ảnh thiên nhiên không chỉ là bối cảnh mà còn thể hiện vòng tuần hoàn sự sống, khơi dậy tình yêu thiên nhiên và ý thức bảo vệ môi trường ở trẻ nhỏ.

Mặc dù thơ thiếu nhi Việt Nam giai đoạn từ năm 1986 đến nay đã góp phần quan trọng trong việc truyền cảm hứng cho trẻ em nhưng cũng đối diện với không ít thách thức. Sự thay đổi nhanh chóng của xã hội hiện đại và ảnh hưởng từ các phương tiện truyền thông đã khiến trẻ em dần mất đi mối quan tâm đến thơ ca. Thực trạng này đòi hỏi sự đầu tư và đổi mới sáng tạo không ngừng từ các nhà thơ và các nhà giáo dục.

2.3.2. Sự kết hợp giữa nhạc tính và tinh thần sinh thái trong thơ thiếu nhi từ năm 1986 đến nay

Sự giao thoa giữa nhạc tính và tinh thần sinh thái trong thơ thiếu nhi Việt Nam sau năm 1986 đã tạo nên đặc trưng riêng biệt. Nếu tinh thần sinh thái khuyến khích ý thức bảo vệ thiên nhiên thì nhạc tính

trong thơ thiếu nhi chính là công cụ truyền tải mạnh mẽ những thông điệp này đến trẻ em.

Thơ thiếu nhi thường sử dụng hình ảnh thiên nhiên như cỏ cây, hoa lá, sông suối, núi đồi và các loài động vật để tái hiện vẻ đẹp tự nhiên và nhấn mạnh mối quan hệ hòa hợp giữa con người và môi trường sống. Những bài thơ giàu tính nhạc thường kết hợp các từ tượng thanh và hình ảnh động để tạo nên không gian thiên nhiên sống động, khơi dậy trong trẻ sự tò mò và yêu thích thế giới tự nhiên.

Ngoài ra, nhạc tính trong thơ thiếu nhi còn làm cho các thông điệp của tinh thần sinh thái dễ dàng lan tỏa và khắc sâu vào nhận thức trẻ em. Thông qua các bài thơ giàu nhạc tính, trẻ em có thể hình dung rõ hơn về hiện tượng khắc nghiệt của thời tiết cũng như hậu quả của sự tàn phá thiên nhiên. Từ đó, ý thức sinh thái được khơi gợi một cách tự nhiên và sâu sắc trong lòng trẻ. Những từ tượng thanh như "rủ", "hú" cùng nhịp thơ ngắn gọn, dồn dập đã khắc họa cảnh bão lũ mạnh mẽ, khơi dậy trong trẻ nhận thức về thiên nhiên và những hậu quả của biến đổi khí hậu:

*"Bão đi rất nhanh
Rủ theo thẳng lũ
Vừa chạy vừa hú
Bão sắp vào làng"*

Bão - Nguyễn Lâm Thắng (Giấc mơ buổi sáng: 333 bài thơ thiếu nhi, NXB Đại học Huế, 2012, tr.12)

Như vậy, nhạc tính đã chứng minh được vai trò không thể thiếu trong việc truyền tải các giá trị tinh thần sinh thái. Nhờ sức mạnh của ngôn ngữ âm thanh, các em đã nhận thức sâu sắc hơn về trách nhiệm bảo vệ môi trường và gắn chặt tình yêu đối với thiên nhiên. Ngoài ra, trẻ còn có thể nắm được tác động của con người đối với môi trường sống. Hình ảnh cánh rừng bị chặt phá, dòng sông nổi lênh bèo rác thải, bão lũ thiên tai cuốn trôi bao mái nhà... đã khắc sâu vào tâm trí trẻ hình ảnh về thế giới thiên nhiên đang bị tàn phá. Các hình ảnh như vậy làm cho trẻ thấy rõ những biến đổi trong môi trường và khuyến khích trẻ tự suy nghĩ về cách bảo vệ và giữ gìn những giá trị tự nhiên. Những câu thơ với nhịp điệu nhẹ nhàng đã gửi gắm những thông điệp sinh thái: Bảo vệ động vật, bảo vệ rừng, bảo vệ nguồn nước, hay chống lại ô nhiễm không khí một cách dễ hiểu. Việc kết hợp nhạc tính với các giá trị sinh thái trong thơ thiếu nhi không chỉ là phương tiện truyền tải thông điệp mà còn là cách thức để trẻ học cách

phản ứng, hành động trong việc bảo vệ môi trường. Điều này mở ra một hướng đi mới trong việc tìm hiểu biểu hiện của tinh thần sinh thái như thế nào qua các yếu tố nhạc tính trong thơ thiếu nhi.

2.4. Biểu hiện của tinh thần sinh thái qua các yếu tố nhạc tính trong thơ thiếu nhi Việt Nam sau năm 1986 từ lý thuyết phê bình sinh thái

2.4.1. Hướng tiếp cận sinh thái tự nhiên

Về đẹp đa dạng của thiên nhiên đã đi vào lòng bao thế hệ yêu thơ thiếu nhi Việt Nam. Các nhà thơ đã sử dụng nhiều biện pháp tu từ như so sánh, nhân hóa và ẩn dụ để làm nổi bật sự phong phú và huyền ảo của thiên nhiên. Nhạc tính trong thơ thiếu nhi đã tạo nên những khoảng không thơ mộng, yên bình, thư thái. Các yếu tố như: vần điệu, nhịp điệu và âm điệu được sử dụng một cách tinh tế, làm cho các bài thơ giàu sức gọi. Bên cạnh đó, các vấn đề môi trường như ô nhiễm, nạn phá rừng, biến đổi khí hậu... thường xuất hiện trong thơ. Thơ của Định Hải, Phạm Đình Ân, Nguyễn Lâm Thắng... đã thể hiện rõ nét tinh thần ấy.

Thế giới quan trong thơ thiếu nhi là thế giới quan "Vạn vật hữu linh", tức là mọi vật đều có sự sống và linh hồn. Ở đây, không chỉ con người mới có sự sống, mà tất cả các loài cây cỏ, hoa lá, động vật, hay thậm chí những yếu tố thiên nhiên như gió, nắng, mưa... đều có sức sống riêng biệt. Quan điểm này giúp trẻ em dễ dàng hình thành tình yêu với môi trường. Khi các hình ảnh thiên nhiên được miêu tả như những sinh thể sống động, nhạc tính trong thơ thiếu nhi gọi lên sự yêu mến và bảo vệ cây cỏ hoa lá trong lòng trẻ em.

"Cô giáo dặn yêu cây

Như yêu một người bạn

Bé đến trường mỗi sáng

Hãy vẫy tay "xin chào!"

Làm bạn cùng cây - Hồ Huy Sơn

(Những ngọn đèn thơm, NXB Văn học, 2022, tr.64)

Cành cây không phải chỉ là cành cây, nó đã được nhân hóa như một thực thể có linh hồn, như người bạn với trẻ. Hành động vẫy tay chào cây giúp trẻ nhận thức rằng, mỗi sinh vật trong tự nhiên đều có vai trò riêng, xứng đáng được bảo vệ và gìn giữ. Trong thế giới quan "Vạn vật hữu linh", mỗi hình ảnh thiên nhiên đều mang trong mình một linh hồn, một thông điệp và nhạc tính trong thơ thiếu nhi chính là công cụ để trẻ em tiếp nhận những thông điệp này một cách gần gũi.

Không chỉ gói gọn trong các cảnh sắc hùng vĩ, thơ thiếu nhi giai đoạn này còn miêu tả các khung cảnh quen thuộc như lớp học, gia đình, biển trời và biển đảo... Những bài thơ về lớp học và gia đình khai thác nhạc tính như một công cụ để khơi gợi những giá trị mà thiên nhiên mang lại, qua đó hình thành thói quen sống xanh ở trẻ. Thơ giàu nhạc tính không chỉ giúp trẻ em phát triển khả năng tư duy sáng tạo, mà còn kích lệ tính chủ động trong việc khám phá thế giới.

Bên cạnh đó, thơ thiếu nhi còn là phương tiện rèn luyện tình cảm, giúp trẻ em hình thành những phẩm chất cao đẹp như lòng yêu thương, tính chia sẻ và đoàn kết, góp phần xây dựng nền tảng nhân cách vững chắc. Đặc biệt, qua bài thơ như "Đất và cây" của Trần Hồng Thắng, trẻ em được khơi gợi sự trân trọng công sức lao động của người trồng cây, qua đó hình thành ý thức về việc giữ gìn và bảo vệ môi trường:

"Nắng, mưa đất chẳng hao gầy

Chăm cho cây tốt tháng ngày đơm bông.

Mỗi cây sống có tấm lòng

Ôn nuôi của đất, công trồng nhờ ai."

Đất và cây - Trần Hồng Thắng (99 bài thơ hay dành cho bé, NXB Văn hóa - Văn nghệ, 2013, tr.42)

Bài thơ này đã gợi mở suy nghĩ sâu sắc về mối liên kết giữa con người và thiên nhiên. Đất được nhân hóa như một thực thể biết cảm nhận, giàu sức sống, đóng vai trò cốt lõi trong sự phát triển của cây cối. Hình ảnh "công trồng" được nhấn mạnh, gợi lên lòng biết ơn đối với những người lao động thầm lặng, đồng thời khuyến khích trẻ trân trọng và bảo vệ thiên nhiên. Hình ảnh "nắng, mưa" trong bài thơ trên ngầm nhắc nhở trẻ về những yếu tố tự nhiên được duy trì để đảm bảo sự phát triển bền vững. Thông qua bài thơ trên, trẻ em không chỉ hiểu được vai trò của thiên nhiên trong đời sống con người mà còn nhận thức được những tác động tiêu cực từ các hành vi phá hoại môi trường.

Nhìn chung, nhạc tính trong thơ thiếu nhi giai đoạn này đã khẳng định vai trò quan trọng trong việc nuôi dưỡng tình yêu thiên nhiên, giúp trẻ hình thành ý thức trách nhiệm với môi trường sống. Từ đó, các bài thơ không chỉ dừng lại ở giá trị nghệ thuật mà còn góp phần tạo nên những thế hệ công dân có trách nhiệm với hành tinh xanh. Ngoài ra, nhạc tính trong thơ thiếu nhi không chỉ góp phần xây dựng môi trường học tập tích cực mà còn là một phương

tiện giáo dục hiệu quả, giúp trẻ tiếp nhận các giá trị đạo đức, ý thức bảo vệ môi trường một cách tự nhiên. Thông qua những vần thơ giàu âm điệu, trẻ không chỉ được rèn luyện khả năng ngôn ngữ mà còn hình thành thói quen tư duy phản biện, chuyển hóa từ nhận thức thành hành động bảo vệ môi trường.

2.4.2. Hướng tiếp cận sinh thái nhân văn

Sinh thái nhân văn trong thơ thiếu nhi tập trung vào mối quan hệ giữa con người với con người, nhấn mạnh đến trách nhiệm bảo vệ môi trường vì lợi ích chung. Khái niệm này không chỉ dừng lại ở việc bảo vệ các yếu tố tự nhiên mà còn đề cao mối quan hệ hài hòa giữa con người và môi trường sống của họ. Nhạc tính trong thơ thiếu nhi giúp lan tỏa thông điệp sinh thái nhân văn qua những cảm xúc như yêu thương, trân trọng và sẻ chia.

*“Em vươn vai đứng dậy
Trái Đất đã xanh rồi
Giữa biêng biếc mây trời
Tiếng chim vui ngọt quá*

.....

*Em vươn vai đứng dậy
Mong Trái Đất hòa bình
Đừng bao giờ chiến tranh
Mà đau hồn máu đỏ.”*

*Em nghĩ về trái đất - Nguyễn Lâm
Thắng (Giấc mơ buổi sáng: 333 bài thơ
thiếu nhi, NXB Đại học Huế, 2012, tr.92)*

Từ láy “biêng biếc” và âm vang “tiếng chim vui” mang lại giai điệu nhẹ nhàng và cảm giác mượt mà. Chiến tranh để lại bao hậu quả khôn lường và còn hủy hoại môi trường sống. Bằng cách nhắc đến hòa bình, Nguyễn Lâm Thắng đã khẳng định trách nhiệm bảo vệ thiên nhiên và duy trì hòa bình trên toàn cầu, truyền tải các giá trị nhân văn.

Sinh thái nhân văn trong thơ thiếu nhi đã làm nổi bật vai trò của các mối quan hệ xã hội trong việc giữ gìn môi trường. Thông qua thơ ca, trẻ em hiểu rằng, việc bảo vệ môi trường cũng chính là bảo vệ tương lai của chính bản thân. Sự kết hợp giữa nhạc tính và tinh thần sinh thái nhân văn đã tạo nên những bài thơ sâu sắc, khuyến khích các em trở thành những công dân có trách nhiệm với thiên nhiên và xã hội. Bài thơ nhấn mạnh rằng, mỗi cá nhân, dù nhỏ bé, cũng có thể góp phần bảo vệ môi trường sống.

Không chỉ dừng lại ở các hành động cụ thể, sinh thái nhân văn trong thơ thiếu nhi còn hướng trẻ em đến việc hình thành những giá trị đạo đức sâu sắc.

Thơ thiếu nhi dạy trẻ biết trân trọng sự sống và tôn trọng mọi loài sinh vật xung quanh. Trẻ em được dạy dỗ về lòng nhân ái, biết quan tâm đến thế giới xung quanh thông qua các hành động cụ thể như: Trồng cây xanh, bảo vệ động vật, lựa chọn các sản phẩm thân thiện với môi trường... Các bài thơ giàu nhạc tính tạo nên sự kết nối mạnh mẽ giữa con người và thiên nhiên, giúp trẻ nhận ra rằng, môi trường không chỉ là nơi sinh sống mà còn là một phần không thể tách rời của cộng đồng nhân loại. Điều này được thể hiện qua những hình ảnh gần gũi như trường học, gia đình, hay các cảnh quan thiên nhiên quen thuộc.

Có thể thấy, việc giữ vệ sinh không chỉ giúp bảo vệ môi trường mà còn góp phần tạo nên một không gian sống trong lành cho tất cả mọi người. Những thông điệp này khi được kết hợp với nhạc tính, không chỉ dễ dàng in sâu vào tâm trí trẻ nhỏ mà còn khơi gợi cảm hứng hành động. Hành động nhặt rác, trồng cây, hay tiết kiệm nước không còn là trách nhiệm xa vời mà trở thành những thói quen nhỏ để thực hiện trong đời sống hàng ngày.

Ngoài ra, nhạc tính trong thơ thiếu nhi còn giúp lan tỏa tinh thần đoàn kết giữa các thành viên trong cộng đồng. Các bài thơ với nhịp điệu sôi động, vui tươi thường khuyến khích trẻ em cùng nhau tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường, từ việc dọn dẹp lớp học đến trồng cây ở sân trường. Những hoạt động tập thể này không chỉ làm phong phú thêm tinh thần đoàn kết và lòng nhân ái. Nhạc tính được xem như một công cụ giáo dục nhẹ nhàng, giúp trẻ tiếp thu các giá trị đạo đức một cách tự nhiên, từ đó hình thành tư duy trở thành những công dân có trách nhiệm với xã hội và môi trường xung quanh.

Không chỉ vậy, các bài thơ thiếu nhi giàu âm điệu, vần điệu đã kích thích trí tưởng tượng và khơi gợi sự quan tâm của trẻ đối với những vấn đề lớn như biến đổi khí hậu, bảo tồn động vật... Trẻ dễ dàng tiếp nhận thông điệp về biến đổi khí hậu, sự tuyệt chủng của các loài động vật và tầm quan trọng của việc bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên. Những thông điệp này kích thích sự tò mò và khám phá, giúp trẻ hình thành những thói quen bảo vệ môi trường ngay từ khi còn nhỏ.

3. Kết luận

Trước năm 1986, thơ thiếu nhi tập trung vào truyền tải các giá trị đạo đức với tính nhạc dễ cảm thụ. Sau thời kỳ đổi mới, thơ thiếu nhi có nhiều thay đổi cả về nội dung lẫn hình thức. Nhạc tính trong thơ thiếu nhi không chỉ giúp trẻ dễ nhớ, dễ thuộc

mà còn trở thành yếu tố nghệ thuật quan trọng, tạo nên âm hưởng phong phú, giúp trẻ phát triển tư duy thẩm mỹ và cảm xúc. Đặc biệt, những năm gần đây, với sự xuất hiện của nhiều cây bút mới, thơ thiếu nhi tiếp tục phát triển theo hướng hiện đại hơn. Các sáng tác không chỉ giàu nhạc tính mà còn khai thác đề tài đa dạng, phong phú trong cách thể hiện. Như vậy, những bài thơ giàu nhạc tính không chỉ nuôi dưỡng khả năng cảm thụ nghệ thuật mà còn là phương tiện giáo dục quan trọng, giúp trẻ rèn luyện tính tự giác, biết yêu thương, trân trọng mọi người xung quanh.

Bên cạnh đó, tinh thần sinh thái cũng được thể

hiện rõ nét hơn, giúp trẻ em tiếp cận các thông điệp về môi trường một cách tự nhiên. Tinh thần sinh thái tự nhiên, sinh thái nhân văn trong thơ thiếu nhi đã góp phần hình thành ở trẻ ý thức bảo vệ môi trường và có trách nhiệm với xã hội. Sự thay đổi này cho thấy, thơ thiếu nhi Việt Nam sau năm 1986 không ngừng vận động, đáp ứng nhu cầu tiếp nhận đa dạng của độc giả. Đồng thời, nhạc tính ngày càng khẳng định vai trò quan trọng. Các giai điệu, âm điệu và nhịp điệu giàu tính nhạc đã mở ra cho trẻ em một thế giới tràn đầy cảm xúc, khơi dậy trí tưởng tượng và giúp các em hòa mình vào không gian thơ ca sống động.

Tài liệu tham khảo

- Bùi Thanh Truyền. (Chủ biên). (2019). *Phê bình sinh thái với văn xuôi Nam Bộ*, NXB Văn hóa - Văn nghệ.
- Bùi Thanh Truyền. (Chủ biên) - Nguyễn Thanh Tâm - Chu Thị Hà Thanh. (2019). *Văn học thiếu nhi*, NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- Hoàng Văn Cẩn. (2008). *Dạy học tác phẩm văn học dành cho thiếu nhi*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- Hồ Huy Sơn. (2022). *Những ngọn đèn thom*, NXB Văn học.
- Nguyễn Lâm Thắng. (2012). *Giấc mơ buổi sáng: 333 bài thơ thiếu nhi*, NXB Đại học Huế.
- Trần Đăng Khoa. (2021). *Góc sân và khoảng trời*, NXB Kim Đồng.
- Trần Hồng Thắng. (2013). *99 bài thơ hay dành cho bé*, NXB Văn hóa - Văn nghệ.